

Số: 1458 /TTr-UBND

Cao Bằng, ngày 17 tháng 6 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2024 (bổ sung, điều chỉnh đợt 02)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Trên cơ sở chương trình công tác của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho cơ quan chuyên môn xây dựng dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thường lệ giữa năm 2024 Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 (Công văn số 829/UBND-TH ngày 08/4/2024; Công văn số 1089/UBND-TH ngày 09/5/2024).

Theo đó, cơ quan chuyên môn đã tổng hợp, xây dựng xong Dự thảo Nghị quyết (Báo cáo số 1888/BC-STNMT ngày 07/6/2024; Báo cáo số 1986/BC-STNMT ngày 14/6/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường). Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2024 (bổ sung, điều chỉnh đợt 02), như sau:

1. Dự án, công trình bổ sung

Bổ sung 08 dự án, công trình (sau đây gọi chung là công trình) vào Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2024 với tổng diện tích đất trồng lúa 0,04 ha, Đất rừng phòng hộ: 0,98 ha, Đất rừng đặc dụng: 0,0018 ha. Cụ thể:

- Huyện Nguyên Bình: 02 công trình;
- Huyện Bảo Lạc: 01 công trình;
- Huyện Bảo Lâm: 01 công trình;
- Huyện Hạ Lang: 02 công trình;
- Huyện Trùng Khánh: 02 công trình.

(Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo)

2. Dự án, công trình điều chỉnh

Điều chỉnh 05 dự án, công trình đã được thông qua tại Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về việc thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2024. Cụ thể:

- Huyện Hà Quảng: 02 công trình;
- Huyện Nguyên Bình: 02 công trình;
- Huyện Trùng Khánh: 01 công trình.

(Chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo)

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT;
- Ủy viên UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu: VT, NĐ (TT)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh

Phụ lục 01

ANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG NĂM 2024 (BỔ SUNG ĐỢT 2)

(Kiểm theo Tờ trình số 1458 /TTr - UBND ngày 17/6/2024 của UBND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích đăng ký thực hiện (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+(7)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Huyện Nguyên Bình		0,1695	0,0480	0,0788		
1.1	Nhà Văn hóa xóm Quang Trung, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng	xã Quang Thành	0,0403	0,0361			(1) Quyết định số 3331/QĐ-UBND ngày 17/10/2023 của UBND huyện Nguyên Bình về việc điều chỉnh, bổ sung các nội dung và chi tiết kế hoạch vốn đầu tư năm 2023 nguồn ngân sách Trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (lần 5). (2) Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Quang Thành về việc phê duyệt hồ sơ xây dựng công trình: Nhà văn hóa xóm Quang Bình; Quang Trung; Quang Thượng; Nà Lèng, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; (3) Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 15/5/2024 của UBND xã Quang Thành về việc đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2024 (đợt 2)
		Tổng	0,1292	0,0119	0,0788		
		xã Phan Thanh	0,0244	0,0079	0,0064		
		xã Hoa Thám	0,0636	0,0024	0,0580		(1). Quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao chỉ tiết Kế hoạch đầu tư công năm 2024; (2). Quyết định số 944/QĐ-BQLDA ngày 30/12/2021 của Ban quản lý dự án tỉnh Cao Bằng Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện (3) Công văn số 386/BQLDA ngày 21/5/2024 của Ban quản lý đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng về việc Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất công trình Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia xã Phan Thanh, xã Hoa Thám, xã Triệu Nguyên, huyện Nguyên Bình; xã Lý Bôn, xã Nam Quang, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (4) Công văn số 439/BQLDA ngày 07/6/2024 của Ban quản lý đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng về việc Đăng ký diện tích tại xã Thành Công, xã Yên Lạc thuộc Dự án cấp điện cho
1.2	Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia xã Phan Thanh, xã Hoa Thám, xã Triệu Nguyên, xã Thành Công, xã Yên Lạc huyện Nguyên Bình thuộc dự án Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng	xã Triệu Nguyên	0,0276	0,0008	0,0144		

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích đăng ký thực hiện (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+(7)	(5)	(6)	(7)	(8)
		Xã Thành Công	0,0124	0,0008			các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng vào nội dung đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2024 (5) Thỏa thuận đầu nối và các yêu cầu cơ bản giữa điện lực Cao Bằng và Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Cao Bằng
		Xã Yên Lạc	0,0012				
2	Huyện Bảo Lạc		0,1448	0,0028	0,0726		
2.1	Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia xã Cốc Pàng, xã Kim Cúc, xã Khánh Xuân, xã Hưng Đạo, xã Hồng trị, huyện Bảo Lạc	Xã Cốc Pàng	0,0328	0,002	0,021		1. Quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao chi tiết Kế hoạch đầu tư công năm 2024; 2. Quyết định số 944/QĐ-BQLDA ngày 30/12/2021 của Ban quản lý dự án tỉnh Cao Bằng Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện
		Xã Kim Cúc	0,0368		0,028		
		Xã Phan Thanh	0,0224		0,0108		
		Xã Hưng Đạo	0,0144		0,0112		
		Xã Hồng Trị	0,0384	0,0008	0,0016		
3	Huyện Bảo Lâm		0,1232	0,0022	0,0574		

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích đăng ký thực hiện (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+(7)	(5)	(6)	(7)	(8)
3.1	Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia xã Phan Thanh, xã Hoa Thám, xã Triệu Nguyên, huyện Nguyên Bình; xã Lý Bôn, xã Nam Quang, huyện Bảo Lâm (Thuộc dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng)	Xã Lý Bôn	0.0340		0.0248		(1). Quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao chi tiết Kế hoạch đầu tư công năm 2024; (2) Quyết định số 944/QĐ-BQLDA ngày 30/12/2021 của Ban quản lý dự án tỉnh Cao Bằng Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện; (3) Công văn số 284/BQLDA ngày 15/04/2024 của Ban quản lý đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng về việc Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất dự án cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (địa điểm xây dựng tại xã Lý Bôn, xã Nam Quang, xã Thạch Lâm, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng);
		Xã Nam Quang	0.0768	0.0022	0.0294		
		Xã Thạch Lâm	0.0124		0.0032		
4	Huyện Hạ Lang		0.3800		0.2140		
4.1	Dự án đầu tư bảo tồn làng văn hóa truyền thống tại xóm Đồng Tâm, xã Đồng Loạn, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	Xã Đồng Loạn	0.22		0.1900		Quyết định số 1831/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia
4.2	Trụ sở làm việc công an xã An Lạc thuộc công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	Xã An Lạc	0.160		0.024		Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 08/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây 04 trụ sở làm việc Công an xã tại huyện Trùng Khánh và huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng (xã: Cao Thăng, Trung Phúc, huyện Trùng Khánh; xã: An Lạc, Vinh Quý, huyện Hạ Lang)
5	Huyện Trùng Khánh		2.4633	0.3477	0.5592	0.0018	
5.1	Dự án thành phần số 11: Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn một số hồ chứa tỉnh Cao Bằng, thuộc dự án Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn hồ, đập chứa nước (hạng mục Hồ Bản Viêt)	Xã Phong Châu	2.4070	0.3250	0.5520		Quyết định số 3233/QĐ-BNN-KH ngày 21/7/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quyết định Về chủ trương đầu tư Dự án Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn hồ, đập chứa nước; Quyết định số 2595/QĐ-BNN-TL ngày 29/6/2023 Quyết định phê duyệt dự án thành phần số 11: Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn một số hồ chứa tỉnh Cao Bằng, thuộc dự án Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn hồ, đập chứa nước

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích đăng ký thực hiện (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+(7)	(5)	(6)	(7)	(8)
5.2	Xây dựng tạm hàng rào, Barie, chốt kiểm soát và các nội dung phụ trợ khác tại khu cảnh quan Thác Bản Giốc (phục vụ vận hành thí điểm). Hạng mục: Hàng rào, chốt kiểm soát	Xã Đàm Thủy	0.0563	0.0227	0.0072	0.0018	Kế hoạch số 1864/KH-UBND ngày 19/7/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng Về triển khai thực hiện Hiệp định hợp tác, bảo vệ và khai thác tài nguyên du lịch thác Bản Giốc, giai đoạn 2022 - 2025; Quyết định số 165/QĐ-BQL TBG ngày 15/8/2023 của Ban Quản lý khu du lịch Thác Bản Giốc về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng tạm hàng rào, Barie, chốt kiểm soát và các nội dung phụ trợ khác tại khu cảnh quan thác Bản Giốc; Công văn số 1154/UBND – TNMT ngày 14/6/2024 của UBND huyện Trùng Khánh.
Tổng			3.28	0.40	0.98	0.0018	

DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG NĂM 2024 (ĐIỀU CHỈNH ĐỢT 2)

(Kèm theo Tờ trình số 1458 /TTr - UBND ngày 17/6/2024 của UBND tỉnh Cao Bằng)

NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 103/NQ-HĐND NGÀY 08/12/2023							NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG						Ghi chú	
STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích đăng ký chuyển mục đích (ha)	Diện tích chia theo loại đất (ha)			Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích đăng ký chuyển mục đích (ha)	Diện tích chia theo loại đất (ha)				Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				LUA	RPH	RDD				LUA	RPH	RDD		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
I	Huyện Hà Quảng								15.34	0.65	3.40			
1	Đường giao thông liên xã Thanh Long - Yên Sơn	xã Yên Sơn	0.4500		0.2500		Đường giao thông liên xã Thanh Long - Yên Sơn	Tổng	12.03	0.13	2.84			
							xã Thanh Long		5.19	0.13	0.97		(1) Quyết định số 4839/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND huyện Hà Quảng giao kế hoạch vốn NSNN năm 2024 thực hiện CT MTQG; (2) Quyết định số 4892/QĐ-UBND ngày 30/12/2023 của UBND huyện Hà Quảng phê duyệt dự án; (3) Quyết định số 170/QĐ-BQL của BQLDA huyện ngày 17/4/2024 phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng.	Dự án được phê duyệt danh mục các công trình cần thu hồi đất lần đầu tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 08/4/2024; Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 08/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh với diện tích là 0,45 ha. Diện tích này được UBND huyện Hà Quảng tính sơ bộ do đó không đảm bảo diện tích để thực hiện dự án. Diện tích sau điều chỉnh (12,03 ha) được lấy theo kết quả đo đạc chính lý phục vụ bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án.
							xã Yên Sơn		6.84		1.87			
2	Đường giao thông liên xã: xã Lương Can - TT Thông Nông - xã Đa Thông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	TT Thông Nông	0.5500	0.1200			Đường giao thông liên xã: xã Lương Can - TT Thông Nông - xã Đa Thông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Tổng	3.31	0.52	0.56			
							TT Thông Nông		3.07	0.524	0.324		(1) Quyết định số 4839/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND huyện Hà Quảng giao kế hoạch vốn NSNN năm 2024 thực hiện CT MTQG; (2) Kế hoạch số 2217/KH-UBND ngày 10/7/2023 của UBND huyện Hà Quảng Kế hoạch đầu tư công năm 2024 (Dự kiến lần 1) (3) Công văn số 1648/UBND-TNMT ngày 03/6/2024 của UBND huyện Hà Quảng về việc giải trình bổ sung lý do điều chỉnh tăng diện tích dự án Đường giao thông liên xã: xã Lương Can - TT Thông Nông - xã Đa Thông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	
							Xã Đa Thông		0.24		0.24			
II	Huyện Nguyên Bình								0.55	0.09	0.01	0.00		

1	Đường nội đồng đầu cầu Lũng Mươi – Bó Ngả, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình	Xã Quang Thành	0.1000	0.1000			Đường nội đồng đầu cầu Lũng Mươi – Bó Ngả, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình	Xã Quang Thành	0.1385	0.0863	-	-	(1) Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 của UBND xã Quang Thành về việc phê duyệt hồ sơ xây dựng công trình: Đường nội đồng cầu Lũng Mươi – Bó Ngả, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. (2) Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 15/05/2024 của UBND xã Quang Thành về việc Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2024 (đợt 2). (3) Báo cáo số 63/BC-UBND ngày 15/5/2024 của UBND xã Quang Thành về việc đăng ký danh mục các công trình, dự án có nhu cầu thu hồi đất, chuyển mục đích đất lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2024 (điều chỉnh). (4) Báo cáo số 82/BC-UBND ngày 03/6/2024 của UBND xã Quang Thành về việc giải trình diện tích công trình đường nội đồng đầu cầu Lũng Mươi – Bó Ngả.	Điều chỉnh diện tích từ 0,10 ha tăng lên 0,1385 ha. Do UBND xã Quang Thành và Đơn vị tư vấn phối hợp không chặt chẽ, dẫn đến cung cấp bản vẽ sai vị trí so với thực tế.
2	Trường Tiểu học Ca Thành huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng	xã Ca Thành	0.4000				Trường Tiểu học Ca Thành huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng	xã Ca Thành	0.4120	0.0010	0.0070	-	(1) Quyết định số 3481/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Nguyên Bình về việc phê duyệt báo cáo thiết kế bản vẽ thi công - dự toán xây dựng công trình: Trường Tiểu học Ca Thành huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; (2) Tờ trình số 286/TTr-BQL ngày 09/5/2024 của Ban quản lý đầu tư và xây dựng huyện Nguyên Bình về việc đăng ký bổ sung vị trí, ranh giới kế hoạch sử dụng đất công trình thực hiện năm 2024. (3) Công văn số 110/CV-BQL ngày 09/5/2024 của Ban quản lý đầu tư và xây dựng huyện Nguyên Bình về việc giải trình đăng ký bổ sung ranh giới dự án Trường Tiểu học Ca Thành, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. (4) Báo cáo số 68/BC-QBL ngày 31/5/2024 của Ban quản lý đầu tư và xây dựng huyện Nguyên Bình về việc giải trình điều chỉnh bổ sung ranh giới đăng ký Kế hoạch sử dụng đất công	Bổ sung 0,12ha bổ sung phần diện tích đỉnh taluy đảo và chân đập taluy.
Tổng			1.50	0.22	0.25	0.00			15.89	0.74	3.41	0.00		

Số: /NQ-HĐND
(Dự thảo)

Cao Bằng, ngày tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2024 (bổ sung, điều chỉnh đợt 02)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG KHOÁ XVII KỲ HỌP THỨ 18

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày ... tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc đề nghị thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2024 (bổ sung, điều chỉnh đợt 02); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2024 (bổ sung, điều chỉnh đợt 02) như sau:

1. Dự án, công trình bổ sung

Bổ sung 08 dự án, công trình (sau đây gọi chung là công trình) vào Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2024 với tổng diện tích đất trồng lúa 0,04 ha, Đất rừng phòng hộ: 0,98 ha, Đất rừng đặc dụng: 0,0018 ha. Cụ thể:

- Huyện Nguyên Bình: 02 công trình;

- Huyện Bảo Lạc: 01 công trình;
- Huyện Bảo Lâm: 01 công trình;
- Huyện Hạ Lang: 02 công trình;
- Huyện Trùng Khánh: 02 công trình.

(Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo)

2. Dự án, công trình điều chỉnh

Điều chỉnh 05 dự án, công trình đã được thông qua tại Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về việc thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2024. Cụ thể:

- Huyện Hà Quảng: 02 công trình;
- Huyện Nguyên Bình: 02 công trình;
- Huyện Trùng Khánh: 01 công trình.

(Chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khoá XVII, kỳ họp thứ 18 thông qua ngày tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm thông tin - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Triệu Đình Lê

ANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG NĂM 2024 (BỔ SUNG ĐỢT 2)

(Kèm theo Nghị quyết số

/NQ - HĐND ngày .../7/2024 của HĐND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích đăng ký thực hiện (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+(7)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Huyện Nguyên Bình		0.1695	0.0480	0.0788		
1.1	Nhà Văn hóa xóm Quang Trung, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng	xã Quang Thành	0.0403	0.0361			(1) Quyết định số 3331/QĐ-UBND ngày 17/10/2023 của UBND huyện Nguyên Bình về việc điều chỉnh, bổ sung các nội dung và chi tiết kế hoạch vốn đầu tư năm 2023 nguồn ngân sách Trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (lần 5). (2) Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Quang Thành về việc phê duyệt hồ sơ xây dựng công trình: Nhà văn hóa xóm Quang Bình; Quang Trung; Quang Thượng; Nà Lèng, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; (3) Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 15/5/2024 của UBND xã Quang Thành về việc đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2024 (đợt 2)
		Tổng	0.1292	0.0119	0.0788		
		xã Phan Thanh	0.0244	0.0079	0.0064		
		xã Hoa Thám	0.0636	0.0024	0.0580		(1). Quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao chi tiết Kế hoạch đầu tư công năm 2024; (2). Quyết định số 944/QĐ-BQLDA ngày 30/12/2021 của Ban quản lý dự án tỉnh Cao Bằng Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện (3) Công văn số 386/BQLDA ngày 21/5/2024 của Ban quản lý đầu tư và xây

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích đăng ký thực hiện (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+(7)	(5)	(6)	(7)	(8)
1.2	Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia xã Phan Thanh, xã Hoa Thám, xã Triệu Nguyên, xã Thành Công, xã Yên Lạc huyện Nguyên Bình thuộc dự án Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng	xã Triệu Nguyên	0.0276	0.0008	0.0144		<p>dụng tỉnh Cao Bằng về việc Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất công trình Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia xã Phan Thanh, xã Hoa Thám, xã Triệu Nguyên, huyện Nguyên Bình; xã Lý Bôn, xã Nam Quang, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.</p> <p>(4) Công văn số 439/BQLDA ngày 07/6/2024 của Ban quản lý đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng về việc Đăng ký diện tích tại xã Thành Công, xã Yên Lạc thuộc Dự án cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng vào nội dung đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2024</p> <p>(5) Thỏa thuận đầu nối và các yêu cầu cơ bản giữa điện lực Cao Bằng và Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Cao Bằng</p>
		Xã Thành Công	0.0124	0.0008			
		Xã Yên Lạc	0.0012				
2	Huyện Bảo Lạc		0.1448	0.0028	0.0726		
2.1	Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia xã Cốc Pàng, xã Kim Cúc, xã Khánh Xuân, xã Hưng Đạo, xã Hồng trị, huyện Bảo Lạc	Xã Cốc Pàng	0.0328	0.002	0.021		<p>1. Quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao chi tiết Kế hoạch đầu tư công năm 2024;</p> <p>2. Quyết định số 944/QĐ-BQLDA ngày 30/12/2021 của Ban quản lý dự án tỉnh Cao Bằng Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện</p>
		Xã Kim Cúc	0.0368		0.028		
		Xã Phan Thanh	0.0224		0.0108		

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích đăng ký thực hiện (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+(7)	(5)	(6)	(7)	(8)
		Xã Hưng Đạo	0.0144		0.0112		
		Xã Hồng Trị	0.0384	0.0008	0.0016		
3	Huyện Bảo Lâm		0.1232	0.0022	0.0574		
3.1	Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia xã Phan Thanh, xã Hoa Thám, xã Triệu Nguyên, huyện Nguyên Bình; xã Lý Bôn, xã Nam Quang, huyện Bảo Lâm (Thuộc dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng)	Xã Lý Bôn	0.0340		0.0248		(1). Quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc giao chi tiết Kế hoạch đầu tư công năm 2024; (2) Quyết định số 944/QĐ-BQLDA ngày 30/12/2021 của Ban quản lý dự án tỉnh Cao Bằng Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng dự án: Cấp điện cho các xóm chưa có điện; (3) Công văn số 284/BQLDA ngày 15/04/2024 của Ban quản lý đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng về việc Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất dự án cấp điện cho các xóm chưa có điện trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (địa điểm xây dựng tại xã Lý Bôn, xã Nam Quang, xã Thạch Lâm, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng);
		Xã Nam Quang	0.0768	0.0022	0.0294		
		Xã Thạch Lâm	0.0124		0.0032		
4	Huyện Hạ Lang		0.3800		0.2140		
4.1	Dự án đầu tư bảo tồn làng văn hóa truyền thống tại xóm Đồng Tâm, xã Đồng Loan, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	Xã Đồng Loan	0.22		0.1900		Quyết định số 1831/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao kế hoạch vốn ngân sách nhà nước năm 2024 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích đăng ký thực hiện (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+(7)	(5)	(6)	(7)	(8)
4.2	Trụ sở làm việc công an xã An Lạc thuộc công an huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	Xã An Lạc	0.160		0.024		Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 08/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây 04 trụ sở làm việc Công an xã tại huyện Trùng Khánh và huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng (xã: Cao Thắng, Trung Phúc, huyện Trùng Khánh; xã: An Lạc, Vinh Quý, huyện Hạ Lang)
5	Huyện Trùng Khánh		2.4633	0.3477	0.5592	0.0018	
5.1	Dự án thành phần số 11: Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn một số hồ chứa tỉnh Cao Bằng, thuộc dự án Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn hồ, đập chứa nước (hạng mục Hồ Bản Viêt)	Xã Phong Châu	2.4070	0.3250	0.5520		Quyết định số 3233/QĐ-BNN-KH ngày 21/7/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quyết định Về chủ trương đầu tư Dự án Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn hồ, đập chứa nước; Quyết định số 2595/QĐ-BNN-TL ngày 29/6/2023 Quyết định phê duyệt dự án thành phần số 11: Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn một số hồ chứa tỉnh Cao Bằng, thuộc dự án Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn hồ, đập chứa nước
5.2	Xây dựng tạm hàng rào, Barie, chốt kiểm soát và các nội dung phụ trợ khác tại khu cảnh quan Thác Bản Giốc (phục vụ vận hành thi điểm). Hạng mục: Hàng rào, chốt kiểm soát	Xã Đàm Thủy	0.0563	0.0227	0.0072	0.0018	Kế hoạch số 1864/KH-UBND ngày 19/7/2022 của UBND tỉnh Cao Bằng Về triển khai thực hiện Hiệp định hợp tác, bảo vệ và khai thác tài nguyên du lịch thác Bản Giốc, giai đoạn 2022 - 2025; Quyết định số 165/QĐ-BQL TBG ngày 15/8/2023 của Ban Quản lý khu du lịch Thác Bản Giốc về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng tạm hàng rào, Barie, chốt kiểm soát và các nội dung phụ trợ khác tại khu cảnh quan thác Bản Giốc; Công văn số 1154/UBND – TNMT ngày 14/6/2024 của UBND huyện Trùng Khánh.
Tổng			3.28	0.40	0.98	0.0018	

DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG NĂM 2024 (ĐIỀU CHỈNH ĐỢT 2)

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ - HDND ngày .../7/2024 của HĐND tỉnh Cao Bằng)

NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 103/NQ-HĐND NGÀY 08/12/2023							NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG						Ghi chú	
STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích đăng ký chuyển mục đích (ha)	Diện tích chia theo loại đất (ha)			Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích đăng ký chuyển mục đích (ha)	Diện tích chia theo loại đất (ha)				Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				LUA	RPH	RDD				LUA	RPH	RDD		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
I	Huyện Hà Quảng													
							Tổng	15.34	0.65	3.40				
1	Đường giao thông liên xã Thanh Long - Yên Sơn	xã Yên Sơn	0.4500		0.2500		Đường giao thông liên xã Thanh Long - Yên Sơn	xã Thanh Long	5.19	0.13	0.97		(1) Quyết định số 4839/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND huyện Hà Quảng giao kế hoạch vốn NSNN năm 2024 thực hiện CT MTQG; (2) Quyết định số 4892/QĐ-UBND ngày 30/12/2023 của UBND huyện Hà Quảng phê duyệt dự án; (3) Quyết định số 170/QĐ-BQL của BQLDA huyện ngày 17/4/2024 phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng.	Dự án được phê duyệt danh mục các công trình cần thu hồi đất lần đầu tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 08/4/2024; Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 08/4/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh với diện tích là 0,45 ha. Diện tích này được UBND huyện Hà Quảng tính sơ bộ đo đạc không đảm bảo diện tích để thực hiện dự án. Diện tích sau điều chỉnh (12,03 ha) được lấy theo kết quả đo đạc chính lý phục vụ bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện dự án.
							xã Yên Sơn	6.84		1.87				
							Tổng	12.03	0.13	2.84				
2	Đường giao thông liên xã: xã Lương Can - TT Thông Nông - xã Đa Thông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	TT Thông Nông	0.5500	0.1200			Đường giao thông liên xã: xã Lương Can - TT Thông Nông - xã Đa Thông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	TT Thông Nông	3.07	0.524	0.324		(1) Quyết định số 4839/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND huyện Hà Quảng giao kế hoạch vốn NSNN năm 2024 thực hiện CT MTQG; (2) Kế hoạch số 2217/KH-UBND ngày 10/7/2023 của UBND huyện Hà Quảng Kế hoạch đầu tư công năm 2024 (Dự kiến lần 1) (3) Công văn số 1648/UBND-TNMT ngày 03/6/2024 của UBND huyện Hà Quảng về việc giải trình bổ sung lý do điều chỉnh tăng diện tích dự án Đường giao thông liên xã: xã Lương Can - TT Thông Nông - xã Đa Thông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	
							Xã Đa Thông	0.24		0.24				
							Tổng	3.31	0.52	0.56				
II	Huyện Nguyên Bình													
								0.55	0.09	0.01	0.00			

1	Đường nội đồng đầu cầu Lũng Mười – Bó Ngà, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình	Xã Quang Thành	0.1000	0.1000			Đường nội đồng đầu cầu Lũng Mười – Bó Ngà, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình	Xã Quang Thành	0.1385	0.0863	-	-	(1) Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 của UBND xã Quang Thành về việc phê duyệt hồ sơ xây dựng công trình: Đường nội đồng cầu Lũng Mười – Bó Ngà, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. (2) Tờ trình số 61/TT-UBND ngày 15/05/2024 của UBND xã Quang Thành về việc Đăng ký bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2024 (đợt 2). (3) Báo cáo số 63/BC-UBND ngày 15/5/2024 của UBND xã Quang Thành về việc đăng ký danh mục các công trình, dự án có nhu cầu thu hồi đất, chuyển mục đích đất lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng năm 2024 (điều chỉnh). (4) Báo cáo số 82/BC-UBND ngày 03/6/2024 của UBND xã Quang Thành về việc giải trình diện tích công trình đường nội đồng đầu cầu Lũng Mười – Bó Ngà.	Điều chỉnh diện tích từ 0,10 ha tăng lên 0,1385 ha. Do UBND xã Quang Thành và Đơn vị tư vấn phối hợp không chặt chẽ, dẫn đến cung cấp bản vẽ sai vị trí so với thực tế.
2	Trường Tiểu học Ca Thành huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng	xã Ca Thành	0.4000				Trường Tiểu học Ca Thành huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng	xã Ca Thành	0.4120	0.0010	0.0070	-	(1) Quyết định số 3481/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Nguyên Bình về việc phê duyệt báo cáo thiết kế bản vẽ thi công - dự toán xây dựng công trình: Trường Tiểu học Ca Thành huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; (2) Tờ trình số 286/TT-BQL ngày 09/5/2024 của Ban quản lý đầu tư và xây dựng huyện Nguyên Bình về việc đăng ký bổ sung vị trí, ranh giới kế hoạch sử dụng đất công trình thực hiện năm 2024. (3) Công văn số 110/CV-BQL ngày 09/5/2024 của Ban quản lý đầu tư và xây dựng huyện Nguyên Bình về việc giải trình đăng ký bổ sung ranh giới dự án Trường Tiểu học Ca Thành, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng. (4) Báo cáo số 68/BC-QBL ngày 31/5/2024 của Ban quản lý đầu tư và xây dựng huyện Nguyên Bình về việc giải trình điều chỉnh bổ sung ranh giới đăng ký Kế hoạch sử dụng đất công	Bổ sung 0,12ha bổ sung phần diện tích đỉnh taluy đảo và chân đắp taluy.
Tổng			1.50	0.22	0.25	0.00			15.89	0.74	3.41	0.00		